UBND THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI
SỞ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đồng Nai, ngày 07 tháng 9 năm 2026

BẢN SO SÁNH, THUYẾT MINH NỘI DUNG DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH QUY ĐỊNH MỨC CHI ĐẢM BẢO CHO VIỆC TỔ CHỨC THỰC HIỆN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ, TÁI ĐỊNH CƯ KHI NHÀ NƯỚC THU HỒI ĐẤT TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI VỚI QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH TẠI QUYẾT ĐỊNH SỐ 08/2025/QĐ-UBND NGÀY 10 THÁNG 02 NĂM 2025 CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI VỀ QUY ĐỊNH MỨC CHI ĐẢM BẢO CHO VIỆC TỔ CHỨC THỰC HIỆN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ, TÁI ĐỊNH CƯ KHI NHÀ NƯỚC THU HỒI ĐẤT TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐỒNG NAI

Nội dung dự thảo Quyết định quy định mức chi đảm bảo cho việc tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Đồng Nai được xây dựng trên cơ sở kế thừa toàn bộ nội dung quy định về phân cấp thẩm quyền quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị tại Quyết định số 08/2025/QĐ-UBND ngày 10 tháng 02 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai quy định mức chi đảm bảo cho việc chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; trong đó, thực hiện chỉnh lý về kỹ thuật, ngôn ngữ trong văn bản quy phạm pháp luật nhằm đồng bộ về khái niệm theo quy định pháp luật đất đai và các văn bản hướng dẫn thi hành. Đồng thời, cơ quan soạn thảo đã bổ sung nội dung liên quan theo kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước (tại khoản 4 Điều 3 dự thảo Quyết định) nhằm đảm bảo hiệu quả quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước và tránh vướng mắc phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện; cụ thể như sau:

QUYẾT ĐỊNH SỐ 08/2025/QĐ-UBND	DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH	THUYẾT MINH
Điều 1. Phạm vi điều chỉnh Quyết định này quy định mức chi đảm bảo cho việc tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai theo quy định tại khoản 8 Điều 27 Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất.	**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh** 1. Quyết định này quy định mức chi đảm bảo cho việc tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Đồng Nai theo quy định tại khoản 8 Điều 27 Nghị định số 88/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất. 2. Các nội dung khác liên quan đến mức chi đảm bảo	Kế thừa các quy định tại nội dung quy định của Quyết định số 08/2025/QĐ-UBND; bổ sung nội dung phạm vi điều chỉnh tại khoản 2 Điều 1 dự thảo Quyết định nhằm tránh vướng mắc phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện

Địa chỉ: Số 312, Đường Cách Mạng Tháng 8, phường Trấn Biên, thành phố Đồng Nai
Số điện thoại: (0251) 3847778 - Fax: (0251) 3847433 - Email: vbstaichinh@dongnai.gov.vn

QUYẾT ĐỊNH SỐ 08/2025/QĐ-UBND	DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH	THUYẾT MINH
	cho việc tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất không quy định tại Quyết định này được thực hiện theo quy định của Luật Đất đai số 31/2024/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 43/2024/QH15; Nghị định số 88/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 151/2025/NĐ-CP, Nghị định số 226/2025/NĐ-CP, Nghị định số 49/2026/NĐ-CP và các văn bản pháp luật khác có liên quan.	
Điều 2. Đối tượng áp dụng 1. Tổ chức được cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao thực hiện nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, cưỡng chế kiểm đếm và cưỡng chế thu hồi đất khi Nhà nước thu hồi đất theo quy định của pháp luật (sau đây gọi là Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường). 2. Các đối tượng khác có liên quan đến việc lập, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất.	**Điều 2. Đối tượng áp dụng** 1. Đơn vị, tổ chức thực hiện nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo quy định tại khoản 2 Điều 86 Luật Đất đai số 31/2024/QH15. 2. Ủy ban nhân dân cấp xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã. 3. Các đối tượng khác có liên quan đến việc bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất. (Sau đây gọi chung là Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường)	Kế thừa các quy định tại nội dung quy định của Quyết định số 08/2025/QĐ-UBND; thực hiện chỉnh lý về kỹ thuật, ngôn ngữ trong văn bản quy phạm pháp luật nhằm đồng bộ về khái niệm theo quy định pháp luật đất đai và các văn bản hướng dẫn thi hành.

QUYẾT ĐỊNH SỐ 08/2025/QĐ-UBND	DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH	THUYẾT MINH
Điều 3. Kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư 1. Đối với các dự án, tiểu dự án đầu tư xây dựng công trình hạ tầng theo tuyến trên địa bàn tỉnh, thì kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư không quá 3,5% trên tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư. 2. Đối với các dự án, tiểu dự án đầu tư xây dựng công trình còn lại thì kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư không quá 2,5% trên tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư. 3. Đối với các dự án thuộc trường hợp không phải bồi thường về đất, về tài sản thì Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường lập dự toán chi phí phát sinh theo khối lượng công việc thực tế được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt. Mức trích kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư nêu trên chưa bao gồm kinh phí đảm bảo cho việc thực hiện cưỡng chế kiểm đếm và cưỡng chế thu hồi đất.	**Điều 3. Mức trích kinh phí bảo đảm cho việc tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư** 1. Đối với các dự án, tiểu dự án xây dựng công trình hạ tầng theo tuyến, mức trích kinh phí bảo đảm cho việc tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư không quá 3,5% tổng số kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư của dự án, tiểu dự án. 2. Đối với các dự án, tiểu dự án đầu tư xây dựng công trình không thuộc khoản 1 Điều này, mức trích kinh phí bảo đảm cho việc tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư không quá 2,5% tổng số kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư của dự án, tiểu dự án. 3. Đối với các dự án, tiểu dự án đầu tư xây dựng công trình thuộc trường hợp không bồi thường về đất và không bồi thường thiệt hại về nhà, nhà ở và công trình xây dựng gắn liền với đất khi Nhà nước thu hồi đất, mức trích kinh phí bảo đảm cho việc tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư được căn cứ trên cơ sở khối lượng công việc thực tế theo dự toán được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư quyết định phê duyệt. 4. Đối với trường hợp Chủ đầu tư thực hiện dự án, tiểu dự án đầu tư xây dựng công trình chi trả kinh phí trích đo địa chính thửa đất đối với thửa đất tại nơi chưa có bản đồ địa chính phục vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng hoặc kinh phí đo đạc xác định diện tích thực tế các thửa đất nằm trong ranh giới khu đất thu hồi để thực hiện dự án (nếu có) của từng người	Kế thừa các quy định tại nội dung quy định của Quyết định số 08/2025/QĐ-UBND; thực hiện chỉnh lý về kỹ thuật, ngôn ngữ trong văn bản quy phạm pháp luật nhằm đồng bộ về khái niệm theo quy định pháp luật đất đai và các văn bản hướng dẫn thi hành; bổ sung nội dung liên quan theo kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước (tại khoản 4) nhằm đảm bảo hiệu quả quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước.

QUYẾT ĐỊNH SỐ 08/2025/QĐ-UBND	DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH	THUYẾT MINH
	có đất thu hồi làm căn cứ thực hiện việc bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trong trường hợp phải đo đạc lại; kiểm kê số lượng nhà, công trình, cây trồng, vật nuôi và tài sản khác bị thiệt hại khi Nhà nước thu hồi đất của từng chủ sở hữu tài sản thì Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường có trách nhiệm thanh toán khoản kinh phí tương ứng cho Chủ đầu tư thực hiện dự án, tiểu dự án đầu tư xây dựng công trình trên cơ sở hóa đơn, chứng từ hợp pháp theo quy định pháp luật về ngân sách, pháp luật về đấu thầu, pháp luật về đầu tư công và pháp luật khác có liên quan. 5. Mức trích kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư quy định tại Điều này không bao gồm mức trích kinh phí đảm bảo cho việc thực hiện cưỡng chế kiểm đếm và cưỡng chế thu hồi đất.	
Điều 4. Mức chi cụ thể 1. Mức chi cho việc tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư trên địa bàn tỉnh: a) Định mức chi cho các nội dung chi được quy định tại điểm a, b, c, d, đ khoản 4 Điều 27 Nghị định số 88/2024/NĐ-CP, mức chi không quá 200.000 đồng/người/ngày. b) Chi thuê nhân công thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (nếu có). Việc thuê nhân công do người đứng đầu đơn vị, tổ chức thực hiện nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư quyết định, quy định tại quy chế chi tiêu nội bộ và chỉ được thực hiện khi đơn vị, tổ chức	**Điều 4. Mức chi cụ thể bảo đảm cho việc tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư** 1. Đối với các nội dung chi tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư quy định tại các điểm a, b, c, d, đ khoản 4 Điều 27 Nghị định số 88/2024/NĐ-CP, mức chi tối đa không quá 200.000 đồng/người/ngày. 2. Đối với nội dung chi thuê nhân công thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo quy định tại điểm h khoản 4 Điều 27 Nghị định số 88/2024/NĐ-CP, mức chi tối đa không quá 300.000 đồng/người/ngày. 3. Đối với các nội dung chi quy định tại các điểm e, g, i khoản 4 Điều 27 Nghị định số 88/2024/NĐ-CP và các	Kế thừa các quy định tại nội dung quy định của Quyết định số 08/2025/QĐ-UBND; thực hiện chỉnh lý về kỹ thuật, ngôn ngữ trong văn bản quy phạm pháp luật nhằm đồng bộ về khái niệm theo quy định pháp luật đất đai và các văn bản hướng dẫn thi hành.

QUYẾT ĐỊNH SỐ 08/2025/QĐ-UBND	DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH	THUYẾT MINH
thực hiện nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư không có đủ nhân sự để thực hiện và không được thực hiện nhiệm vụ trùng lắp với nhân sự của đơn vị, tổ chức thực hiện nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư. Mức chi không quá 300.000 đồng/người/ngày. c) Các nội dung chi khác có liên quan trực tiếp đến việc tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư chưa có định mức, tiêu chuẩn, đơn giá do nhà nước quy định: Chi theo thực tế phát sinh, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, có hóa đơn chứng từ hợp pháp. 2. Mức chi cho việc tổ chức thực hiện cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất trên địa bàn tỉnh: a) Chi thông báo, tuyên truyền vận động các đối tượng thực hiện quyết định cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất. Mức chi không quá 200.000 đồng/người/ngày. b) Chi phục vụ công tác tổ chức thi hành quyết định cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất. Mức chi không quá 200.000 đồng/người/ngày. c) Chi mua nguyên liệu, nhiên liệu, thuê phương tiện, thiết bị bảo vệ, y tế, phòng chống cháy nổ, các thiết bị, phương tiện cần thiết khác phục vụ cho việc thực hiện cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất; chi niêm phong, phá, tháo dỡ, vận chuyển tài sản; di	nội dung chi khác có liên quan trực tiếp đến việc tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư chưa có định mức, tiêu chuẩn, đơn giá do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định, việc thanh toán chi phí được thực hiện theo thực tế phát sinh trên cơ sở hóa đơn, chứng từ hợp pháp theo quy định pháp luật về ngân sách, pháp luật về đấu thầu và pháp luật khác có liên quan; đảm bảo nguyên tắc tiết kiệm, hiệu quả trong quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước theo quy định. **Điều 5. Mức chi cho việc tổ chức thực hiện cưỡng chế kiểm đếm và cưỡng chế thu hồi đất** 1. Đối với nội dung chi quy định tại điểm a và điểm b khoản 5 Điều 27 Nghị định số 88/2024/NĐ-CP, mức chi tối đa không quá 200.000 đồng/người/ngày. 2. Đối với các nội dung chi quy định tại các điểm b, d, đ, e, g khoản 5 Điều 27 Nghị định số 88/2024/NĐ-CP và các nội dung chi khác có liên quan trực tiếp đến việc tổ chức thực hiện cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất chưa có định mức, tiêu chuẩn, đơn giá do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định, việc thanh toán chi phí được thực hiện theo thực tế phát sinh trên cơ sở hóa đơn, chứng từ hợp pháp theo quy định pháp luật về ngân sách, pháp luật về đấu thầu và pháp luật khác có liên quan; đảm bảo nguyên tắc tiết kiệm, hiệu quả trong quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước theo quy định.	

QUYẾT ĐỊNH SỐ 08/2025/QĐ-UBND	DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH	THUYẾT MINH
chuyển người bị cưỡng chế và người có liên quan ra khỏi khu đất cưỡng chế; chi thuê địa điểm, nhân công, phương tiện bảo quản tài sản và các khoản chi phí thực tế hợp pháp khác phục vụ trực tiếp cho việc thực hiện bảo quản tài sản khi thực hiện cưỡng chế thu hồi đất trong trường hợp chủ sở hữu tài sản không thanh toán; chi cho công tác quay phim, chụp ảnh phục vụ cho việc thực hiện cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất; chi phí bảo vệ, tái lấn chiếm đất sau khi tổ chức thực hiện cưỡng chế thu hồi đất của thửa đất thu hồi đến thời điểm hoàn thành việc giải phóng mặt bằng các nội dung chi khác có liên quan trực tiếp đến việc tổ chức thực hiện cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất chưa có định mức, tiêu chuẩn, đơn giá do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định: Thực hiện theo mức chi thực tế, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, có hóa đơn chứng từ hợp pháp.		
Điều 5. Quy định chuyển tiếp 1. Đối với những trường hợp đã có quyết định thu hồi đất theo quy định của pháp luật về đất đai trước ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành nhưng chưa có quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư của cơ quan nhà nước có thẩm quyền thì thực hiện theo Quyết định này. Đối với những trường hợp đã được cơ quan	**Điều 6. Quy định chuyển tiếp** 1. Đối với trường hợp đã có quyết định thu hồi đất theo quy định của pháp luật về đất đai trước ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành nhưng chưa có quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư của cơ quan nhà nước có thẩm quyền thì thực hiện theo quy định tại Quyết định này. 2. Đối với những trường hợp đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt phương án bồi thường,	Kế thừa các quy định tại nội dung quy định của Quyết định số 08/2025/QĐ-UBND; thực hiện chỉnh lý về kỹ thuật, ngôn ngữ trong văn bản quy phạm pháp luật nhằm đồng bộ về khái niệm theo quy định pháp luật đất đai và các văn bản hướng

QUYẾT ĐỊNH SỐ 08/2025/QĐ-UBND	DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH	THUYẾT MINH
nhà nước có thẩm quyền phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư trước ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành thì việc lập dự toán, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất được thực hiện theo quy định trước đây, không áp dụng hoặc điều chỉnh theo Quyết định này. 2. Đối với những trường hợp đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư từ ngày 01 tháng 8 năm 2024 đến trước ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành mà phát sinh việc cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất thì thực hiện theo Quyết định này. **Điều 6. Tổ chức thực hiện** 1. Cơ quan có thẩm quyền phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư phê duyệt chi phí đảm bảo cho việc tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo quy định tại Điều 27 Nghị định số 88/2024/NĐ-CP. 2. Hàng năm, Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường lập dự toán và báo cáo quyết toán trình Ủy ban nhân dân cùng cấp phê duyệt. 3. Cuối năm, Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường rà soát lại phương án bồi thường của từng dự án, tiểu dự án, xác định khối lượng đã thực hiện trong năm, khối lượng công việc chưa thực hiện, còn phải thực hiện trong năm	hỗ trợ, tái định cư trước ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành thì việc lập dự toán, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất được thực hiện theo quy định pháp luật tại thời điểm phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, không áp dụng hoặc điều chỉnh theo quy định tại Quyết định này. 3. Đối với những trường hợp đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư từ ngày 01 tháng 8 năm 2024 đến trước ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành mà phát sinh việc cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất thì thực hiện theo quy định tại Quyết định này. **Điều 7. Tổ chức thực hiện** 1. Cơ quan có thẩm quyền phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư phê duyệt kinh phí đảm bảo cho việc tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo quy định tại Điều 27 Nghị định số 88/2024/NĐ-CP; hằng năm, Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường lập dự toán và báo cáo quyết toán trình Ủy ban nhân dân cùng cấp phê duyệt theo quy định pháp luật về ngân sách nhà nước. 2. Hằng năm, Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường rà soát lại phương án bồi thường của từng dự án, tiểu dự án, xác định khối lượng đã thực hiện trong năm, khối lượng công việc chưa thực hiện, còn phải thực hiện trong năm sau để tính vào khoản thu trong năm và tỷ lệ kinh phí chuyển tiếp sang năm sau để tiếp tục thực	dẫn thi hành.

QUYẾT ĐỊNH SỐ 08/2025/QĐ-UBND	DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH	THUYẾT MINH
sau để tính vào khoản thu trong năm và tỷ lệ kinh phí chuyển tiếp sang năm sau để tiếp tục thực hiện công việc theo quy định. **Điều 7. Hiệu lực thi hành** 1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày tháng năm 2025. 2. Chánh văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Long Khánh và thành phố Biên Hòa; Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.	hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo quy định. **Điều 8. Hiệu lực thi hành** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày tháng năm 2026 và bãi bỏ các văn bản sau đây: 1. Quyết định số 08/2025/QĐ-UBND ngày 10 tháng 02 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai quy định mức chi đảm bảo cho việc chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. 2. Bãi bỏ khoản 3 Điều 1 Quyết định số 2431/QĐ-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về áp dụng văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai và Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước thuộc lĩnh vực công sản, tài chính doanh nghiệp và tài chính đất đai trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. **Điều 9. Trách nhiệm thi hành** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Tài chính; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã; Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. Trong quá trình thực hiện, trường hợp phát sinh khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền giải quyết, các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương và các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan khác (nếu có) kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố (thông qua Sở Tài chính) để chỉ đạo xử lý.	